

Số: /QC-MN

Tùng Lộc, ngày 13 tháng 09 năm 2021

QUY CHẾ

Về việc phối hợp nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình, xã hội; nội dung phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh; quy định chế độ khen thưởng, xử lý vi phạm.
2. Quy chế được áp dụng trong nhà trường, năm học 2021 – 2022.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ nhằm thực hiện có hiệu quả .
2. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác giáo dục học sinh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp với nhà trường trong việc quản lý học sinh, việc chăm sóc, giáo dục trẻ cũng như công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ ...
2. Phối hợp với nhà trường trong việc xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho dạy và học của nhà trường, mua sắm đồ dùng bán trú...
4. Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường.

Điều 4. Chủ thể đại diện

Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng và đại diện cho phụ huynh toàn trường là Ban đại diện CMHS trường.

Chương II: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA NHÀ TRƯỜNG, BAN ĐẠI DIỆN CMHS

Điều 5. Trách nhiệm của nhà trường

1. Quản lý, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu chương trình giáo dục mầm non, thường xuyên tổ chức các hoạt động trải nghiệm

nhằm hình thành và rèn cho trẻ các kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, nếp sống văn minh, ý thức tổ chức kỷ luật.

2. Quản lý, giáo dục và đánh giá kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ trong thời gian trẻ ở trường, tham gia hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

3. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ; thường xuyên trao đổi với gia đình học sinh theo đúng quy định.

4. Xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá, đáp ứng yêu cầu học tập của học sinh; xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh, sạch, đẹp; giáo dục học sinh có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.

5. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và các tệ nạn xã hội.

7. Huy động lực lượng giáo viên cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và ban đại CMHS tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

8. Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình trẻ để nắm bắt kịp thời về sức khỏe, các kỹ năng của trẻ ...trong việc giáo dục trẻ ở nhà để có biện pháp phối hợp giáo dục; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, trao đổi thông tin, hỗ trợ cha mẹ trẻ về kiến thức, phương pháp giáo dục con em. Định kỳ 2 lần/năm họp với cha mẹ trẻ thông tin đầy đủ quá phát triển của trẻ trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp trong phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ.

9. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu chăm sóc giáo dục trẻ.

10. Phối hợp với các cơ quan, các ban, ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật, trật tự ATGT, nếp sống văn hoá, tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh thực phẩm, môi trường giáo dục; tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm, như cho trẻ đi tham quan các địa chỉ đỏ, các di tích lịch sử tại địa phương, trường tiểu học...

11. Báo cáo kịp thời với UBND xã, phòng giáo dục- Đào tạo về tổ chức thực hiện Quy chế ở đơn vị mình.

Điều 6. Quyền hạn của nhà trường

1. Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ nhà trường và quy định của pháp luật.

2. Tham mưu với UBND các cấp đặc biệt là chính quyền địa phương đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các điều kiện khác phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo phương pháp giáo dục trẻ làm trung tâm nhằm mục tiêu giáo dục toàn diện cho trẻ và xây dựng trường đạt chuẩn chất lượng mức độ 3 trường đạt chuẩn Quốc gia mức II.

3. Kiến nghị chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học và cơ sở giáo dục, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

4. Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác tham gia đóng góp, tài trợ kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường học theo pháp luật hiện hành.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường

1. Nhiệm vụ của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường:

a) Phối hợp với hiệu trưởng nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo nghị quyết của cuộc họp đầu năm học, thực hiện các hoạt động giáo dục trong từng thời gian do Ban đại diện cha mẹ học sinh trường đề ra;

b) Phối hợp với hiệu trưởng hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ;

c) Phối hợp với nhà trường, GV trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ

d) Phối hợp với nhà trường giúp đỡ gia đình trẻ có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, tàn tật; động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục toàn diện cho trẻ;

đ) Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ HS các lớp.

2. Quyền của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường:

a) Quyết định triệu tập các cuộc họp của ban đại diện CMHS sau khi đã thống nhất với hiệu trưởng;

b) Căn cứ ý kiến của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp để kiến nghị với hiệu trưởng về những biện pháp cần thiết nhằm thực hiện nhiệm vụ năm học của trường và về quản lý học tập của trẻ;

c) Phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ cũng như trong công tác xây dựng nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học cho trẻ.

Điều 8. Tổ chức của Ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

a) Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp do cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp cử ra vào đầu mỗi năm học, gồm có một phụ huynh đại diện cho nhóm lớp đó làm hội trưởng hội cha mẹ học sinh. Vào đầu năm học, giáo viên chủ nhiệm lớp chịu trách nhiệm triệu tập cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh của lớp để cử ra Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp;

b) Các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp là những người nhiệt tình, có trách nhiệm trong việc phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm lớp và nhà trường để thực hiện các hoạt động giáo dục trẻ.

2. Ban đại diện cha mẹ trẻ trong nhà trường.

a) Nhà trường có một Ban đại diện cha mẹ học sinh, do cuộc họp các trưởng ban và phó trưởng ban của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cử ra vào đầu năm học. Cuộc họp này quyết định số lượng thành viên và cử các thành viên của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

b) Ban đại diện cha mẹ học sinh trường tiến hành phiên họp toàn thể để quyết định số lượng các phó trưởng ban và các thành viên thường trực, nếu xét thấy cần thiết; chuẩn bị nhân sự và cử trưởng ban, các phó trưởng ban, các thành viên thường trực (nếu có) của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

3. Nhiệm kỳ của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường là một năm học; các Ban đại diện cha mẹ học sinh hết nhiệm kỳ khi bắt đầu năm học tiếp sau.

4. Các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh có thể thay đổi, bổ sung khi cần thiết theo đề nghị của trưởng ban. Việc thay đổi, bổ sung thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp do toàn thể cha mẹ học sinh lớp quyết định

5. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động theo nguyên tắc đồng thuận.

Điều 9. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

1. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và đào tạo và theo nghị quyết của cuộc họp toàn thể các trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh trường theo quy định tại Khoản 3 Điều này.

2. Kinh phí phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, động viên, giáo dục học sinh có từ các nguồn dưới đây:

a) Đóng góp kinh phí của cha mẹ học sinh cho Ban đại diện cha mẹ học sinh theo nguyên tắc tự nguyện, không bắt buộc theo quy định tại Khoản 3 Điều này;

b) Nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác.

3. Quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất với hiệu trưởng để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí huy động được và chỉ sử dụng sau khi được toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất ý kiến.

4. Việc thu chi kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và đào tạo. Ban đại diện cha mẹ học sinh thu các khoản phục vụ trực tiếp hoạt động Ban đại diện cha mẹ học sinh phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ, báo cáo công khai tình hình thu chi và quyết toán kinh phí tại các cuộc họp cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

BAN ĐẠI DIỆN CMHS
Trưởng ban

Đã ký

Võ Văn Phận

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG
Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Tú Oanh